TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HSST
Ngày: 29/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Xuân Phương**

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Lê Văn Bút**

+ Bà **Lê Thị Hoàng Thương**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Văn Vỹ** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông **Đỗ Văn Quân** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2018/HSST ngày 09/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST - HS ngày 16/8/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết C (Đùm), sinh ngày 01/01/1989 tại Quảng Nam**;** Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn B, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: công nhân cầu đường; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; con ông Lê Viết C (sinh năm 1969) và bà Lê Thị L (sinh năm 1969); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 người con. Bị cáo có vợ là Đỗ Thị Bích T, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/5/2018 – có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: Thôn D, xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Chị **Đỗ Thị Bích T**, sinh năm 1990; Tổ 3, thôn B, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Bùi Tấn L**, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: Tổ 1, thôn Đ, xã C, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Thôn D, xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/5/2018, đối tượng tên M (không rõ lai lịch) đến nhà nghỉ 605 (thuộc thôn Dương Sơn, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng) gọi điện thoại cho Nguyễn Viết C (qua số điện thoại của C là 0905.888044) để mua một gói ma túy đá tổng hợp với giá 500.000 đồng thì C đồng ý. Sau đó, C đi đến đường số 33 thuộc xã Điện Thắng Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam mua một gói ma túy của một người thanh niên tên H (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng. Trên đường về thì C chia gói ma túy mới mua của H thành 02 gói rồi cất giấu trong người. C điện thoại cho M để đưa ma túy thì M bảo đi chơi rồi còn người bạn tên Nguyễn Văn V đang ở trong nhà nghỉ 605. Khi C điện thoại cho V đưa ma túy thì V bảo: "M về rồi, hiện ta còn 300.000 đồng, mi bán cho ta" thì C đồng ý. C tiếp tục lấy gói ma túy để đưa cho M phân ra 02 gói , 01 gói bỏ vào túi quần để đưa cho V còn 02 gói còn lại dán vào xe biển kiểm soát 92D1-43703. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92D1-43703 về nhà mình và điện thoại rủ Bùi Tấn L sử dụng ma túy thì Lực nói đang bận chưa đi được. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày thì C đến chỗ làm của Lực rủ sử dụng ma túy thì Lục không đồng ý, sợ vợ con ở nhà nên nhờ C chở về nhà. Trên đường đi thì C nói ghé qua nhà nghỉ 605 để đưa đồ cho V, khi đến nhà nghỉ 605 thì V ra gặp C, trong lúc cả hai đang tiến hành giao dịch thì bị lực lượng Công an huyện Hòa Vang bắt quả tang.

** Tang vật tạm giữ:*

- 01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ dưới đất nghi là ma túy.
- 01 điện thoại Samsung màu đen của C (không kiểm tra chất lượng bên trong)
- số tiền 800.000 đồng thu giữ trên người của C.
- 02 gói ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ trên xe mô tô biển kiểm soát 92D1-43703 của C.
- 01 xe Exciter biển kiểm soát 92D1-43703 của C.
- số tiền 300.000 đồng thu giữ trên người của V.
- 01 điện thoại Nokia màu đỏ model 1280 của V (không kiểm tra chất lượng bên trong).
- 04 ống thủy tinh của C trên đầu tủ sắt trong phòng ngủ.
- 01 gói ni lông của C trong tủ gỗ ngoài phòng khách.

Theo kết luận giám định số 77/GĐ-MT ngày 22/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng thì chất tinh thể màu trắng gói A1, A2 là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A1 là 0,023g; khối lượng mẫu A2 là

0,252g, còn lại 0,077g ma túy và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại cho Cơ quan điều tra sau giám định.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSNDHV ngày 09/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết C về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Viết C từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù .Về tang vật: Đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 300.000 đồng của V; 01 điện thoại Samsung màu đen có gắn thẻ sim, không kiểm tra chất lượng bên trong của Nguyễn Viết C.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị xe mô tô biển kiểm soát 92D1-43703 do Nguyễn Viết C đứng tên chủ xe.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 04 ống thủy tinh; 01 gói ni lông; 0,077g mẫu gửi giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có 03 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự thành phố Đà Nẵng.

- Trả lại số tiền 800.000 đồng cho Nguyễn Viết C; trả lại 01 điện thoại Nokia màu đỏ, model 1280 có gắn thẻ sim, không kiểm tra chất lượng bên trong cho Nguyễn Văn V.

Bị cáo Nguyễn Viết C xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chỉ vì nghe lời bạn nên mới bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 4 năm 2018, trước giờ bị cáo chưa bán ma túy cho ai, đây là lần đầu tiên bị cáo vì muốn có ma túy để sử dụng nên mới mua 01 gói nhỏ rồi chia ra làm 03 gói nhỏ hơn để bán cho V 01 gói còn 02 gói để bị cáo sử dụng, bị cáo rất ăn năn hối hận đã lâm vào hoàn C hôm nay gây đau khổ cho cha mẹ, vợ con, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo sớm quay lại cuộc sống đời thường để cải tà quy chánh, tránh xa ma túy, không đi vào con đường sai trái nữa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Đỗ Thị Bích T (vợ của bị cáo C) xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo C trước giờ là người chồng biết lo làm ăn, biết lo cho vợ con nhưng không may bị lâm vào việc sử dụng và bán ma túy. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92D1-43703 mà bị cáo C sử dụng đi bán ma túy cho V là tài sản chung của hai vợ chồng mua năm 2016 để bị cáo C sử dụng đi làm hằng ngày chứ chị Trâm không biết việc bị cáo C sử dụng xe đi bán ma túy nên xin được nhận lại ½ giá trị chiếc xe.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 08/5/2018, tại khu vực trước nhà nghỉ 605 thuộc thôn Dương Sơn, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Viết C đã có hành vi bán trái phép chất ma túy đá cho Nguyễn Văn V thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:

Xét nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo là bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 4 năm 2018 đến nay và muốn có ma túy để sử dụng nên sau khi mua ma túy đã chia thành 03 gói nhỏ để bán lại cho V 01 gói còn 02 gói để sử dụng. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có việc làm ổn định chứ không phải là đối tượng lêu lổng, không có công ăn việc làm. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thật sự ăn năn hối cải về hành vi sai trái của bản thân; bị cáo có ông nội được tặng kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày, được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa các đối tượng khác đặc biệt là trong thời gian gần đây tình hình các tội phạm về ma túy đang ngày càng gia tăng. Tuy nhiên, do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm hoàn lương, phấn đấu làm lại cuộc đời, trở thành công dân có ích cho xã hội là thể hiện tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[3] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

3.1. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 300.000 đồng mà Nguyễn Văn V sử dụng để mua ma túy của C; 01 điện thoại Samsung màu đen có gắn thẻ sim, không kiểm tra chất lượng bên trong mà Nguyễn Viết C sử dụng liên lạc để bán ma túy cho V: là tài sản, phương tiện liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 92D1-43703 do Nguyễn Viết C đứng tên chủ xe (theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014947): đây là tài sản chung của vợ chồng C tạo lập trong thời kỳ hôn nhân, khi C sử dụng xe này để đi bán ma túy cho V thì vợ C là Đỗ Thị Bích T không biết, do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước ½ giá trị xe mô tô biển kiểm soát 92D1-43703, trả cho chị Trâm ½ giá trị xe mô tô biển kiểm soát 92D1-43703.

- Đối với: 04 ống thủy tinh; 01 gói ni lông; 0,077g mẫu gửi giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có 03 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự thành phố Đà Nẵng: là tang vật liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 800.000 đồng là tiền Nguyễn Viết C ứng lương; 01 điện thoại Nokia màu đỏ, model 1280 có gắn thẻ sim, không kiểm tra chất lượng bên trong của Nguyễn Văn V: không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho C và V.

3.2. Về các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên H đã bán ma túy cho C: Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã tiến hành xác minh nhưng không xác minh được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Hòa Vang tiếp tục điều tra, có đầy đủ thông tin, cơ sở sẽ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Văn V là đối tượng nghiện ma túy, có hành vi mua ma túy của C với mục đích để sử dụng, kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy, vi phạm lần đầu nên Công an huyện Hòa Vang xử phạt hành chính là phù hợp.

- Đối với Bùi Tấn L là người đi cùng xe với C đến trước nhà nghỉ 605 thuộc thôn Dương Sơn, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang nhưng Lực không biết C bán ma túy trái phép cho V, chỉ khi bị bắt quả tang hành vi trên của C thì Lực mới biết. Tuy nhiên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Hòa Vang thử test với Lực thì kết quả dương tính với ma túy, Lực vi phạm lần đầu và có nơi cư trú rõ ràng nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Hòa Vang xử phạt hành chính là phù hợp.

- Đối với đối tượng tên M lúc đầu liên hệ mua ma túy của C để sử dụng nhưng đã bỏ đi không mua nữa, việc mua ma túy sau này là thỏa thuận giữ V và C cho đến khi bị bắt quả tang. C và V đều không biết lai lịch, nhân thân, địa chỉ của M nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Hòa Vang không có cơ sở điều tra xử lý là phù hợp, sau này có cơ sở điều tra được sẽ xử lý sau.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định cáo trạng số 45/CT-VKSNDHV ngày 09/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Việc đại diện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo như trên là đúng quy định pháp luật.

[5] Đối với việc phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đảm bảo theo quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Viết C phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Viết C 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam, ngày 08/5/2018

3. Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 213 của Bộ luật dân sự.

- *Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với:*

+ Số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Văn V theo biên lai thu tiền số 5836 ngày 10/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

+ Một điện thoại Samsung màu đen có gắn thẻ sim (không kiểm tra chất lượng bên trong) của Nguyễn Viết C.

+ ½ giá trị xe mô tô biển kiểm soát 92D1-43703, có số khung: RLCUG 0610GY 278362, có số máy: G3D4E 292258 (không kiểm tra chất lượng) do Nguyễn Viết C đứng tên chủ xe (đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014947).

- *Tuyên tịch thu tiêu hủy:* 04 ống thủy tinh; 01 gói ni lông; 0,077g mẫu gửi giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có 03 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự thành phố Đà Nẵng.

- *Tuyên trả:*

+ Một điện thoại Nokia màu đỏ, model 1280 có gắn thẻ sim (không kiểm tra chất lượng bên trong) cho Nguyễn Văn V.

- ½ giá trị xe mô tô biển kiểm soát 92D1-43703, có số khung: RLCUG 0610GY 278362, có số máy: G3D4E 292258 (không kiểm tra chất lượng) do Nguyễn Viết C đứng tên chủ xe (đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014947) cho chị Đỗ Thị Bích T.

- Số tiền 800.000 đồng cho Nguyễn Viết C theo biên lai thu tiền số 5836 ngày 10/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2018 giữa Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/8/2018. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

6. Về thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Chi cục THA DS huyện Hòa Vang;
- VKSND H.Hòa Vang; VKS Tp.Đà Nẵng;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ THỊ XUÂN PHƯƠNG